TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:241/2018/QĐ- TA

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Chu Thị Bích Hiền

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 243/2018/QĐ - TA ngày 09 tháng 10 năm 2018, đối với:

Họ và tên: **Trịnh Tuấn A**, sinh ngày 23/10/1980; Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12

ĐKHKTT: xóm Gi, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Con ông: Trịnh Văn Th; con bà: Nguyễn Thị H; Nghề nghiệp: không; Tiền án, Tiền sự: không

(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đào Quang Sinh – Chức vụ: Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên: Ông Nguyễn Đức Chiến – Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào hồi 10 giờ ngày 12/9/2018, Công an phường Tr Th, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trịnh Tuấn A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 8/9/2018.

Tại bản tường trình ngày 12/9/2018 và biên bản vi phạm hành chính Trịnh Tuấn A khai nhận: Trịnh Tuấn A nghiện ma túy từ năm 2001, Tuấn A đã điều trị Methadol từ năm 2013 đến nay tuy nhiên không bỏ được ma túy, hình thức sử dụng ma túy bằng cách chích vào mạch máu, lần sử dụng ma túy gần nhất ngày 08/9/2018. Theo Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy

ngày 12/9/2018 Trạm y tế phường Tr Th xác định Trịnh Tuấn A có nghiện ma túy loại Heroin.

Ngày 12/9/2018 Chủ tịch UBND phường Tr Th có Quyết định số 102/QĐ-UBND giao Trịnh Tuấn Acho Cơ sở tư vấn và điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên quản lý trong thời gian chờ làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 04/10/2018 Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã có công văn số 556/LĐTB&XH và tại phiên họp ngày hôm nay, Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm tiếp tục đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A tại Cơ sở Tư vấn và điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên với thời gian 12 đến 14 tháng.

Tại phiên họp hôm nay người bị đề nghị Trịnh Tuấn A có ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tuấn A là hoàn toàn đúng, quá trình lập hồ sơ Tuấn A đã được biết và được đọc lại hồ sơ, nhất trí với đề nghị của Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên. Trịnh Tuấn A xác định đã sử dụng và nghiện ma túy từ cuối năm 2011 lần sử dụng ma túy gần nhất ngày 08/9/2018, việc công an phường Tr Th, thành phố Thái Nguyên tiến hành lập hồ sơ đối với Trịnh Tuấn A là đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, 7, 8, 9,10,11,12,14,16,17 và Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Quan điểm của KSV về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Qua xem xét tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên họp thấy có đủ cơ sở để khẳng định Trịnh Tuấn A là người nghiện chất ma túy, đã đủ 18 tuổi, sống lang thang, không nơi cư trú ổn định. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 8,9, 11,12,13 Nghị định số 221 ngày 30/12/2013 của Chính Phủ; Điều 9 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của nghị định 221; khoản 1 Điều 3, các Điều 23, 29, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014 của UBTV Quốc hội 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án thành phố Thái Nguyên giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A thời hạn 14 tháng.

XÉT THẤY

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Về thời hiệu: Ngày 12/9/2018 Công an phường Tr Th, thành phố Thái Nguyên lập biên bản vi phạm hành vi đối với Trịnh Tuấn A về việc sử dụng ma túy trái phép, bản thân Tuấn A thừa nhận nghiện từ năm 2011, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 08/9/2018. Do đó đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên đối với Trịnh Tuấn A tới thời điểm hiện nay vẫn đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị: Đã có đầy đủ theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1,2 Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người bị đề nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thấy: Trịnh Tuấn A là người nghiện ma túy từ năm 2011, ngày 12/9/2018 Công an phường Tr Th, thành phố Thái Nguyên lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua xét nghiệm xác định Trịnh Tuấn A nghiện ma túy loại Heroin, bản thân Tuấn A thừa nhận sử dụng ma túy lần gần nhất là ngày 08/9/2018. Theo phiếu trả lời xác minh của công an xã HT, thị xã PY xác định Tuấn A thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Như vậy có đủ căn cứ để xác định Trịnh Tuấn A là *"Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên...nhưng không có nơi cư trú ổn định"* theo quy định tại khoản 1 Điều 2 và Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Tuấn A là trái quy định của pháp luật, xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền chất ma túy của Nhà nước, hành vi đó không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, mà việc sử dụng chất ma túy còn là nguồn gốc, điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn

và tội phạm khác gây mất trật tự trị an địa phương đồng thời gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Trịnh Tuấn A là người đã trưởng thành, bản thân biết rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm sử dụng chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân nên Tuấn A đã sử dụng ma túy.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị áp dụng: Trịnh Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử phạt vi phạm hành chính. Trong quá trình lập hồ sơ Trịnh Tuấn A đã tự nguyện viết bản tường trình, tự nguyện khai báo được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Để đảm bảo cho Trịnh Tuấn A được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, học tập văn hóa, đồng thời để hạn chế tái nghiện ở cộng đồng, giúp Trịnh Tuấn A trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội do đó Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A với thời hạn từ 12 đến 14 tháng là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, tuy nhiên thời hạn do đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc.

Từ những đánh giá trên:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 3; Điều 23; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013;

Căn cứ Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ đề nghị của Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố Thái Nguyên, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phốThái Nguyên;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Tuấn A, sinh năm 1980, ĐKHKTT: Xóm Gi, xã HT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: nơi cư trú không ổn định.

2.Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 13 (Mười ba) tháng, kể từ ngày Cơ sở Tư vấn và điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận Trịnh Tuấn A để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an thành phố Thái Nguyên đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Trưởng Phòng LĐ –TB&XH TP.Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Trưởng Công an thành phố Thái Nguyên;
- Cơ sở TV&ĐT, CNMT tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Tr Th, TPTN; tỉnh TN
- UBND xã HT, TXPY, tỉnh TN;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Chu Thị Bích Hiền